TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2023/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 07 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Z, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Đặng Quang A, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Z, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 108, 110, 116, 117, 118 và 119 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Đặng Quang A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Trên cơ sở nguyện vọng của con, chị Nguyễn Thị Thu C và anh Đặng Quang A thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung của họ là cháu Đặng Nguyễn Quang N, sinh ngày 24/02/2014 và cháu Đặng Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 11/6/2015 cho anh Đặng Quang A trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày 07/6/2023 cho đến khi các con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Đặng Quang A thống nhất thỏa thuận, hàng tháng chị C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con chung là cháu Đặng Nguyễn Quang N và cháu Đặng Nguyễn Hoàng Đ 2.000.000 đồng / tháng / 02 con (mỗi con 1.000.000 đồng / tháng). Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 03 hàng tháng, kể từ ngày 03/7/2023 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Đặng Quang A được nhận số tiền này để nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm; chị C và anh A mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, chị C phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ Nhà nước. Chị C tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh A phải nộp nên phần án phí mà chị C phải nộp tổng cộng là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0002858 ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu